

Số 2 8 9 8/UBND

Bình Chánh, ngày 22 tháng 11 năm 2016

**Về thu, sử dụng học phí và
thu khác năm học 2016-2017**

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Các trường trên địa bàn Huyện.

Căn cứ Hướng dẫn Liên Sở số 3204/HDLS-GDDT-TC ngày 21 tháng 9 năm 2016 của Liên Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tài chính về thu, sử dụng học phí và thu khác của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập từ năm học 2016-2017;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 1562/GDDT ngày 21 tháng 10 năm 2016 và của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch tại Công văn số 2170/TC-KH ngày 27 tháng 10 năm 2016 về thu, sử dụng học phí và thu khác năm học 2016-2017,

Ủy ban nhân dân Huyện có ý kiến, như sau:

Thông nhất theo đề xuất của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 1562/GDDT ngày 21 tháng 10 năm 2016 và của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch tại Công văn số 2170/TCKH ngày 27 tháng 10 năm 2016 về thu, sử dụng học phí và thu khác năm học 2016-2017, cụ thể:

I. THU, SỬ DỤNG HỌC PHÍ VÀ THU KHÁC

1. Nội dung thu, mức thu

1.1. Thu học phí

Đơn vị tính: đồng/học sinh/tháng

CẤP HỌC	MỨC HỌC PHÍ (NGOẠI THÀNH)	GHI CHÚ
1. Nhà trẻ	140.000	
2. Mẫu giáo	100.000	
3. Tiểu học	<i>Không thu</i>	
4. THCS	85.000	

*** Lưu ý:** Không thu tiền cơ sở vật chất, tiền vệ sinh.

1.2. Thu khác

1.2.1. Thu hộ - chi hộ

Đối với khoản thu hộ - chi hộ là khoản thu khác (ngoài học phí) được cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thống nhất chủ trương với phụ huynh học sinh

để lựa chọn đơn vị cung cấp theo quy định và mua sắm phục vụ trực tiếp cho từng cá nhân học sinh học tập, sinh hoạt như: quần áo đồng phục, quần áo thể dục thể thao, ấn chỉ hồ sơ học sinh, học phẩm - học cụ, trang bị thiết bị học ngoại ngữ theo Đề án phổ cập và nâng cao năng lực Tiếng Anh, ấn chỉ đề kiểm tra (bao gồm giấy thi và đề thi kiểm tra), tiền ăn, nước uống, nha học đường,...

1.2.2. Thu theo thỏa thuận

Ngay từ đầu năm học các đơn vị phải thỏa thuận thống nhất chủ trương với phụ huynh học sinh để có cơ sở lựa chọn và quyết định các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục cho phù hợp với tình hình thực tế. Khung thu quy định cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng/học sinh/tháng

Stt	Nội dung thu	Mầm non	Tiểu học	THCS
1	Tiền tổ chức dạy học 2 buổi	/	50.000 - 60.000	70.000 - 80.000
2	Học phí tăng cường Tiếng Anh (8 tiết/ tuần)	/	50.000	60.000
3	Tiền tổ chức các lớp học ngoại ngữ, tin học, năng khiếu, tự chọn	40.000 – 80.000/ môn	<i>Năng khiếu:</i> 40.000/ môn <i>Ngoại ngữ:</i> 2 tiết: 30.000 4 tiết: 60.000 <i>Tin học:</i> 30.000	Tin học tự chọn: 20.000 – 30.000
4	Tiếng Anh có giáo viên bản ngữ	/	80.000 – 100.000	100.000 – 200.000 (1 tiết – 2 tiết / tuần)
5	Tiếng Anh phần mềm hỗ trợ DynEd	/	150.000	/
6	Chương trình tiếng Anh Phonic Learning Box UK	/	80.000	/
7	Tiền tổ chức học nghề THCS	/	/	120.000 – 150.000/ khóa
8	Tiền tổ chức phục vụ bán trú	NT: 250.000 – 300.000 MG: 120.000 – 150.000 Thu thêm 100.000 – 150.000 thực hiện NQ 01	70.000 – 80.000	50.000
9	Tiền vệ sinh bán trú	NT 6-18 tháng: 50.000 NT: 30.000 – 35.000 MG: 15.000- 20.000	10.000 – 15.000	10.000
10	Thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú (đồng/học sinh/ năm học)	170.000	120.000 – 150.000	100.000
11	Công phục vụ sáng	50.000-100.000	/	/
12	Phụ đạo thứ 7	/	25.000 – 30.000	/
13	Học bơi	/	240.000- 260.000/ 8 buổi	150.000 – 200.000 / khóa

Ngoài ra, tiền tổ chức các chương trình kỹ năng sống, tiền tổ chức chương trình ngoại khóa, tiền tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế; các đơn vị tính toán thu theo thực tế nhu cầu hoạt động của đơn vị mình. Riêng các lớp phụ đạo học sinh yếu kém và bồi dưỡng học sinh giỏi không được thu tiền.

1.2.3. Thu tài trợ

Đối với những khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện của các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân để tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, hỗ trợ hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục, các cơ sở giáo dục tổ chức tiếp nhận và quản lý, sử dụng theo qui định tại Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Chỉ thị số 14/2013/CT-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về quản lý các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sử dụng

2.1. Sử dụng học phí

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập được để lại 100% số thu học phí để sử dụng như sau:

- Trích tối thiểu 40% tổng thu học phí để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định (Riêng năm 2016 thực hiện trích lập và sử dụng nguồn cải cách tiền lương theo Công văn số 1653/UBND-VX ngày 12 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố).

- Phần còn lại được sử dụng để phục vụ các hoạt động tại đơn vị theo đúng quy định về sử dụng kinh phí của đơn vị tự chủ tài chính được qui định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về qui định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập có trách nhiệm sử dụng số thu học phí đúng mục đích, nội dung chi và định mức chi phải được thể hiện trong quy chế chi tiêu nội bộ.

2.2. Sử dụng các khoản thu khác

2.2.1. Các khoản thu hộ chi hộ

Đây là khoản thu khác do các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập tổ chức thu, sử dụng đúng mục đích và tính toán các khoản thu đảm bảo thu đủ bù chi nên không thực hiện trích 40% để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương từ nguồn thu này.

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập phải sử dụng đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu – chi của từng khoản thu hộ chi hộ đến phụ huynh học sinh trước khi thực hiện thu.

2.2.2. Các khoản thu thỏa thuận

Đây là khoản thu sự nghiệp sau khi trừ các chi phí liên quan phải thực hiện trích 40% theo quy định để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo

quy định (Riêng năm 2016 thực hiện trích lập và sử dụng nguồn cải cách tiền lương theo hướng dẫn tại Công văn số 1653/UBND-VX ngày 12 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố).

Các đơn vị tổ chức thu và quy định nội dung chi phải được thống nhất đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ tài chính theo quy định.

Đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập có phát sinh các khoản thu thỏa thuận, các đơn vị phải thực hiện trích một phần các khoản thu để chi cho các hoạt động phục vụ trực tiếp cho công tác này như hỗ trợ cơ sở vật chất, văn phòng phẩm, điện, nước, điện thoại,... không dùng toàn bộ các khoản thu này để chi cho con người (chi tiền trực tiếp giảng dạy, chi tiền cho bộ phận gián tiếp, chi thu nhập tăng thêm...).

3. Công khai các khoản thu

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập phải thực hiện công khai mức thu học phí theo quy định tại Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các văn bản hiện hành.

4. Hạch toán các khoản thu

Hạch toán theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Chế độ kế toán Hành chính sự nghiệp và Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán hành chính sự nghiệp ban hành kèm theo quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

II. CHẾ ĐỘ MIỄN GIẢM VÀ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

Liên Sở Giáo dục và Đào tạo – Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính sẽ có hướng dẫn riêng để thực hiện theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021 và các chế độ miễn, giảm, hỗ trợ khác đặc thù trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập có trách nhiệm

- Đối với khoản thu học phí, các cơ sở giáo dục được thu định kỳ hàng tháng; nếu học sinh tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học. Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục thường xuyên, học phí được thu theo số tháng thực học. Các cơ sở giáo dục phổ thông, học phí được thu 9 tháng/năm.

- Tổ chức thu học phí và nộp học phí vào Kho bạc Nhà nước. Đơn vị sử dụng biên lai thu học phí theo quy định của Bộ Tài chính.

- Tất cả các khoản thu phải thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến từng phụ huynh học sinh (nêu rõ những khoản thu theo quy định, theo thỏa thuận, thu hộ - chi hộ); khi thu phải cấp biên lai thu tiền cho từng học sinh thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường, tuyệt đối không được giao cho giáo viên trực tiếp thu, chi tiền và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

2. Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì, phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo thường xuyên kiểm tra công tác thu, chi tài chính tại các trường trực thuộc trên địa bàn Huyện theo nội dung quy định tại Hướng dẫn Liên Sở số 3204/HDLS/SGDĐT-TC ngày 21 tháng 9 năm 2016 của Sở Tài chính và Sở Giáo dục và Đào tạo về thu, sử dụng học phí và thu khác của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập từ năm học 2016-2017./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTHU, TTHĐND, TTUB (CT, PCTVX);
- UBMTTQVN và Đoàn thể Huyện;
- KBNNBC;
- CVP, PVP (D);
- Lưu: VT – TH (L).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



★ Phan Thị Cẩm Nhung